

Nhận thức mới về

MÔ HÌNH TỔNG THỂ CỦA NHÓM ĐỀN THÁP CHĂMPA HÒA LAI

NGUYỄN MINH KHANG*

Nhóm đền tháp Hòa Lai, được người Chăm ở Ninh Thuận gọi là Yan Bakran, là nhóm đền tháp Chămpa có lịch sử lâu đời và có nhiều giá trị nổi bật. Cho đến nay, hầu hết các nhà nghiên cứu về Chămpa đều cho rằng niên đại xây dựng nhóm đền tháp Hoà Lai là từ khoảng cuối thế kỷ VIII đến thế kỷ IX. Trải qua hơn 10 thế kỷ tồn tại trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, lại chịu ảnh hưởng của nhiều nhân tố tác động, các đền tháp này đã bị hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng, có nhiều công trình ngày nay đã trở thành phế tích, những đền tháp còn lại cũng mất đi nhiều thành tố nghệ thuật có giá trị... Tuy vậy, nhóm đền tháp này vẫn toát lên vẻ đẹp thanh thoát, nhẹ nhàng, biểu hiện ở sự tiết độ trong việc sử dụng các chi tiết trang trí và tỷ lệ hài hoà giữa các thành phần kiến trúc. Chính vì vậy, với đền tháp Hoà Lai, bên cạnh giá trị lịch sử, còn được biết đến như một trong những kiến trúc đẹp nhất và thành công nhất của kho tàng di sản kiến trúc đền tháp Chămpa, nó cũng làm nền tảng cho những thành công tiếp theo của nền nghệ thuật độc đáo này. Chúng tôi xin giới thiệu sơ lược về hiện trạng để từ đó mạnh dạn cung cấp một nhận thức có thể đầy đủ hơn về mô hình tổng thể của nhóm đền tháp Hòa Lai.

Nhóm Hoà Lai được xây dựng trên khu đất

rộng, cao hơn xung quanh chút ít và thuộc vùng chuyển tiếp giữa xứ Kauthara (nơi có quần thể tháp Bà - Po Nagar) với kinh đô Panduranga của người Chăm xưa (nơi có những quần thể đền tháp niên đại muộn hơn như Po Klaung Garai, Po Rome). Như chúng ta đã biết, các đền tháp Hoà Lai cùng với các đền tháp Chămpa lân cận (như Po Nagar, Po Dam, Po Shanur) có niên đại xung quanh thế kỷ X. Sự xuất hiện của các nhóm đền tháp này phần nào cho thấy vào thời gian đó, việc xây dựng đền tháp ở Chămpa phát triển mạnh mẽ về số lượng công trình cũng như sự định hình một triết lý kiến trúc và những vấn đề kỹ thuật liên quan. Những phát hiện mới của khảo cổ học ngày càng cho biết rõ, mỗi một nhóm đền tháp đều tồn tại nhiều vết tích kiến trúc, thậm chí là cả một hệ thống phế tích và di vật như trường hợp của khu vực đền tháp Po Shanur. Vậy sự thể này được biểu hiện ở Hòa Lai như thế nào và cho chúng ta hiểu biết thêm điều gì khác biệt so với trước đây.

Đầu thế kỷ XX, nhóm Hòa Lai còn lại 3 đền tháp trên mặt đất mà, Henri Parmentier cho biết ba đền tháp này bố cục theo một đường trục chung hình cong, không nằm song song nhau cũng không có cùng một bình độ, những đặc điểm bố cục này, theo ông là không có một ý đồ rõ rệt¹.

Thông qua tư liệu của Henri Parmentier và

* CỤC DI SẢN VĂN HÓA

kết quả khai quật khảo cổ học năm 2005, có thể nhận diện mặt bằng tổng thể nhóm Hòa Lai gồm các đền tháp được bố cục thành ba dãy kiến trúc, trong đó khu trung tâm của nhóm là khuôn viên hình chữ nhật có tường bao và các điện thờ phía trước.

Nhóm Giữa, từ phía Đông đi vào bên trong được bắt đầu bằng dấu tích của một vỉa gạch nền kiến trúc có bắt góc rõ rệt, mà chiều hướng, kích thước và vị trí của nó cho phép xác định đây chính là một Mandapa (nơi để tín đồ chỉnh đốn xiêm áo, lễ vật, chuẩn bị hành lễ) mà Henri Parmentier đã mô tả với cấu trúc có nền tường, trang trí đơn giản và bộ mái lợp ngói².

Ngay phía sau (phía Tây) Mandapa là một ngôi tháp nhỏ có hai lối vào. Đây chính là ngôi tháp Cổng (Gopura) của nhóm Giữa đi vào khu trung tâm của khuôn viên. Tuy nền đất ở đây đã bị xáo trộn, song cũng dễ dàng nhận ra những lớp gạch nền của ngôi tháp này cấu trúc theo một hình chữ thập khá rõ rệt, được bao quanh bởi một lớp tường tạo thành một đường đi dạng hành lang phía ngoài ngôi tháp. Hành lang này nối liền với hai đoạn tường ở chính giữa phía Bắc và phía Nam ngôi tháp, cho biết đây chính là tường bao của khu trung tâm.

Khuôn viên khu trung tâm được xác định rõ hơn nhờ các phế tích ở góc Đông - Nam và Tây - Nam. Các phế tích này thể hiện các góc tường mà khi xem xét các đoạn tường khác (mới phát lộ như các đoạn tường chạy theo chiều Đông Tây nằm kẹp giữa các đền tháp) cho biết khuôn viên khu trung tâm của nhóm Hòa Lai là hình chữ nhật có chiều rộng khoảng 52m, độ rộng của tường bao thay đổi tùy theo từng vị trí nhưng kích thước nằm trong khoảng từ 1,4m đến 1,8m. Điều đặc biệt ở đây là tường bao của mỗi đền tháp hiện còn có kích thước khác nhau và hệ thống tường bao chia các đền tháp thành những cụm riêng, hình gần vuông (cụ thể, tường bao cụm phía Nam có chiều Đông Tây - Nam Bắc lần lượt là 52m và 38m; kích thước tương tự ở cụm Giữa là 52m và 39m; chưa xác định được vệt tường phía Bắc của đền tháp Bắc). Ở đoạn giữa của các vệt tường phía Đông của mỗi cụm đều có phế tích tháp cổng, đã xác định được chính xác vị trí tháp cổng của cụm Giữa và cụm phía Bắc, còn phía trước đền tháp Nam, con đường gạch với sự mở rộng ở vị trí tường bao đi qua, cho biết đó là dấu hiệu xuất

hiện phế tích tháp cổng của cụm phía Nam.

Trở lại với nhóm Giữa, Henri Parmentier cho biết, từ tháp Cổng dẫn vào ngôi đền chính (Kalan) là một dải thềm/sân chung chạy suốt chiều rộng của khu trung tâm³. Đền tháp Giữa nay đã trở thành phế tích, cho đến năm 2005, tại vị trí phế tích này, hiện trạng chỉ còn một gò đất nổi cao hơn xung quanh khoảng 1,5m. Các nhà khảo cổ đã mở hai hố khai quật ở góc Đông Nam và Tây Bắc của gò đất. Kết quả cho thấy, từ độ sâu 0,5m đến 2,2m so với mặt gò là vết tích kiến trúc móng và chân đền tháp Giữa. Khi nghiên cứu về nhóm phía Nam và phía Bắc, Parmentier cho rằng, bố cục của chúng cũng tương tự như nhóm Giữa. Phía trước đền tháp Nam, hiện nay đã phát hiện một con đường từ cửa dẫn về phía Đông, nó được mở rộng ra thành một khoảng nền hình chữ thập ở vị trí tương đương với vệt tường thành phía trước nhóm Giữa, có dấu vết dẫn xuống một kiến trúc đã sụp đổ hoàn toàn. Phía trước của đền tháp Bắc, đã phát hiện phế tích tháp Cổng và hiện còn cho thấy những hố gạch lớn đã bị đào bới và bóc đi nhiều lớp. Henri Parmentier cũng đã cho rằng: "có thể là ngoài các toà tháp, vốn đã có những kiến trúc vật liệu nhẹ khác, song khi đo vẽ các nền móng đã không cho chúng tôi thông tin gì rõ ràng cả. Có lẽ là mỗi điện thờ có một khuôn viên nhỏ riêng, hay đây là những nền móng có trước"⁴. Thực tế hiện nay đã phát hiện thêm một số phế tích khác cho thấy, ở xung quanh các đền tháp, đặc biệt là xung quanh phế tích đền tháp Giữa có những nền móng kiến trúc đơn giản khiến chúng ta liên tưởng đến bố cục của quần thể kiến trúc đền tháp thời kỳ tiền Angkor ở Campuchia, như Sambour PreiKuk. Như vậy là, mỗi một đền tháp hiện còn ở Hòa Lai, kể cả phế tích đền tháp Giữa, đều có các tháp phụ vây quanh như những thiên thể hay những vì tinh tú vây quanh một ngọn "núi vũ trụ", cũng có thể những đền tháp phụ này biểu trưng cho các vị thần phương hướng. Nhưng trên hết, với hiện trạng như vậy, chúng ta có thể đặt lại vấn đề nhận thức về tổng thể nhóm Hòa Lai.

Lịch sử kiến trúc đền tháp Champa cho chúng ta hiểu biết về ba dạng mô hình tổng thể, tương đương với ba dạng bố cục mặt bằng, bao gồm: dạng quần thể đền tháp (như Đồng Dương), dạng mô hình một đền tháp trung tâm

(như hầu hết các đền tháp Champa hiện còn) và, dạng mô hình bộ ba với các đền tháp như: Chiên Đàn, Khương Mỹ ở Quảng Nam; Hưng Thạnh, Dương Long ở Bình Định và Hòa Lai ở Ninh Thuận (như hiểu biết từ trước đến nay).

Trước hết, một giả thuyết để làm việc được đặt ra ở đây là tạm chấp nhận tổng thể của nhóm Hòa Lai được bố cục dạng bộ ba đền tháp. Sau đó, chúng ta sẽ lần lượt so sánh nhóm Hòa Lai với các nhóm đền tháp khác trên các khía cạnh: bố cục tổng thể, khoảng cách giữa các đền tháp trong tổng thể bộ ba, các loại hình điêu khắc đặc trưng biểu hiện Trimurti (bộ ba thần tối thượng theo Ấn Độ giáo, gồm: Siva, Brahma và Visnu) trong nhóm bộ ba...

Xem xét hệ thống di sản Mỹ Sơn có thể thấy hầu hết các nhóm đền tháp có cấu trúc trục trung tâm dạng Mandapa - Gopura - Kalan, trong đó Gopura nằm trên tường bao khu trung tâm và Mandapa nằm ngoài tường bao. Nhìn chung, dù được bố cục như thế nào thì các nhóm đền tháp cũng đều tuân thủ hai nguyên tắc: một là, các đền tháp phụ phải vây quanh đền tháp trung tâm; hai là, được xác định khuôn viên rõ rệt bằng tường bao và khuôn viên tường bao là hình vuông. Từ đây nhìn rộng ra, có thể thấy rõ hai trong số những điểm nổi bật của lịch sử xây dựng đền tháp Champa, là:

Thứ nhất, việc xây dựng lại những ngôi đền trung tâm trên nền móng cũ là hiện tượng phổ biến. Có thể ngôi đền được xây trên nền móng của những ngôi đền đã bị đổ nát do chiến tranh và cũng có thể chỉ là trên nền của một Bâmun⁵. Điều đó cho thấy, việc xác định vị trí xây dựng ngôi đền trung tâm (hoặc khu trung tâm đối với tổng thể bộ ba) là rất quan trọng. Tuy nhiên, một hiện tượng khác có vẻ như mâu thuẫn với hiện tượng vừa nêu, nhưng bản chất lại phản ánh một yếu tố rất riêng của lịch sử Champa, mỗi một ông vua mới lên ngôi đều cố gắng trang hoàng không gian thần linh của mình bằng việc xây dựng hoặc cung tiến cho thần linh một ngôi đền mà trong đó thể hiện cả ước vọng tâm linh, sự hiểu biết về vũ trụ và sự khẳng định về khả năng tài chính. Có thể, một tổng thể kiến trúc mới được làm ngay bên cạnh tổng thể cũ.

Thứ hai, dạng mặt bằng chu vi tường bao các nhóm ở Mỹ Sơn là hình vuông, một số nhóm khác cũng như vậy (Bánh Ít ở Bình Định,

Phú Hải ở Bình Thuận...). Đây chính là sự thể hiện một Mandala (biểu tượng vũ trụ, có chức năng tương đương một biểu đồ địa lý quy định tổ chức mặt bằng ngôi đền) theo tinh thần xây dựng đền tháp Ấn Độ giáo. Tư tưởng này đã thấm nhuần ở Champa ngay từ khi hình thành tổ chức nhà nước sơ khai chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ, nhưng được thể hiện ngày càng chuẩn mực hơn trong quá trình phát huy tính bản địa của văn hóa Champa và nhờ vào sự hoàn thiện dần tri thức trong đó có sự phát triển các yếu tố thuộc về kỹ thuật.

Hầu hết các nhóm bộ ba khác, cho đến nay chưa có những thông tin thật đầy đủ về tường bao khu trung tâm. Riêng với nhóm Dương Long, nhóm đền tháp có thể đã được xây dựng dựa trên một hoạch định tổng thể ngay từ đầu và ba đền tháp được xây dựng trong cùng khoảng niên đại⁶ thì mới đây đã phát hiện một số vết tường bao mà có thể chúng sẽ tạo thành một chu vi hình gần vuông hoàn chỉnh. Ngoài ra, trong khuôn viên hình gần vuông đó có dấu vết một nền móng kiến trúc hình chữ nhật (cạnh dài hướng Đông - Tây) nằm về phía Nam của ba đền tháp, đây chính là nền móng của tháp Hỏa.

Theo vũ trụ luận Ấn Độ giáo, một tổng thể kiến trúc đền thờ thường có các yếu tố đặc trưng sau đây: là một khuôn viên hình vuông được giới hạn bởi tường bao; Gopura được bố trí trên tường bao mang ý nghĩa là một cổng ngăn cách hai thế giới; và, dù ít hay nhiều thì cũng có các đền thờ phụ nằm trong khuôn viên và vây quanh đền thờ chính (đền tháp trung tâm).

Nhìn ra khu vực lân cận, chúng ta có thể thấy quy luật bố cục này được tuân thủ chặt chẽ trong các nhóm kiến trúc Ấn Độ giáo thời kỳ Tiền Angkor ở Capuchia như các nhóm Sambour Preikuk, Preah Ko...

Trở lại nhìn nhận tổng thể nhóm Hòa Lai, chúng ta thấy những điểm đáng lưu ý sau đây:

- Ba đền tháp Hòa Lai được phân định thành ba khuôn viên nhỏ riêng, giới hạn bởi tường bao hình gần vuông, đền tháp chính ở vị trí trung tâm của khuôn viên và có các đền tháp phụ vây xung quanh;

- Ba dấu vết nền móng ở phía Đông các đền tháp nằm trên tường bao;

- Phía trước mỗi khuôn viên nhỏ lại có dấu

vết nền kiến trúc, có những biểu hiện giống Mandapa.

Đến đây, có thể rút ra nhận định thứ nhất: *Tổng thể của nhóm Hòa Lai được phân chia thành ba cụm nhỏ riêng biệt, bố cục mặt bằng của mỗi cụm nhỏ đó giống với mặt bằng các nhóm ở Mỹ Sơn, nhóm Phú Hải và nhóm Sambour Preikuk ở Campuchia.*

Bây giờ, chúng ta xem xét các thông tin về vị trí bố cục và khoảng cách giữa các đền tháp chính trong tổng thể bộ ba theo Bảng 1 dưới đây (xem: Bảng 1).

Các thông tin chỉ ra rằng, các nhóm bộ ba còn lại trong lịch sử kiến trúc đền tháp Chămpa, trừ Hòa Lai, đều có những điểm chung, trong đó quan trọng nhất là các đền tháp cùng nằm trên một trục ngang (Bắc - Nam), bên cạnh đó, khoảng cách giữa các đền tháp không lớn, không đủ chỗ để thiết lập một tường bao ở giữa. Nếu các nhóm này có tường bao thì tường bao đó chỉ có thể khoanh vùng toàn bộ khu trung tâm (cả ba đền tháp), như trường hợp Dương Long. Các đền tháp trong nhóm Hòa Lai không nằm trên một trục ngang, cách nhau khá xa (khoảng 25m) và có tường bao ngăn thành những khuôn viên riêng.

Có thể đi đến nhận định thứ hai: *Vị trí bố cục các đền tháp chính của Hòa Lai không giống với các nhóm Dương Long, Hưng Thạnh, Chiên Đàn và Khương Mỹ.*

Về mặt điều khắc trên các đền tháp, có thể thiết lập Bảng so sánh như dưới đây (xem: Bảng 2).

Chức năng của tổng thể bộ ba là thờ Trimurti. Ba đền tháp hình thành một khu trung tâm - như quan niệm của chúng tôi, trong đó

mỗi đền tháp lại có một chức năng riêng, thờ một trong ba vị thần tối thượng. Trên thực tế đã xác định được đền tháp Nam thờ thần Visnu, đền tháp Giữa thờ thần Siva và đền tháp Bắc thờ thần Brahma. Có thể nhận biết các thần thông qua phù điêu trên tympan (phù điêu hình lá đề nằm ngay phía trên khung cửa), trang trí trên các mặt tường và ô khám cửa giả biểu hiện qua nhiều hình thức: hình ảnh các thần, hình ảnh âm tính, vật cuội của các thần và thần tích. Ở đền tháp phía Nam của nhóm Dương Long có điều khắc Ananta (Nagar 5 đầu) liên quan đến thần Visnu (theo truyền thuyết Nagar là kẻ thù truyền kiếp của Garuda, về sau được thần Visnu hóa giải). Ở đền tháp Giữa của nhóm Dương Long, chúng tôi đã phát hiện phù điêu trên vòm cửa giả tầng mái thứ 3 của mặt hướng Đông một bức phù điêu thể hiện thần Siva múa. Còn tại đền tháp Bắc của nhóm này, trong khi dọn dẹp mặt bằng phục vụ gia cố chân tháp vào những năm 1980, đã phát hiện tympan điều khắc thần Brahma, hiện vật này đang được lưu giữ tại Bảo tàng tổng hợp tỉnh Bình Định. Tại các nhóm Khương Mỹ, Chiên Đàn cũng đã phát hiện các điều khắc thể hiện hình ảnh đặc trưng hoặc có liên quan đến hệ thống Trimurti và đều cho thấy, đền tháp Nam có các hình ảnh liên quan đến thần Visnu, đền tháp Giữa liên quan đến thần Siva.

Riêng các đền tháp Hòa Lai, bên cạnh các dạng trang trí trụ hoa, cành lá kết dải thì, hầu hết các vị trí quan trọng (như đầu cột ốp) đều được trang trí bằng Garuda, Nagar và có hình ảnh Siva (theo Henri Parmentier⁷). Có nghĩa là, ở đây những hình ảnh liên quan đến thần Visnu được sử dụng phổ biến bên cạnh hình ảnh Siva.

Bảng 1: So sánh khoảng cách các đền tháp trong tổng thể bộ ba

	Vị trí bố cục các đền tháp chính	Khoảng cách các đền tháp (m)			
		Nam với Giữa		Giữa với Bắc	
Chiên Đàn	Nằm trên trục Bắc - Nam	0,60	(nhỏ)	0,95	(nhỏ)
Dương Long	như trên	3,25	(nhỏ)	3,55	(nhỏ)
Hưng Thạnh	như trên	(nhỏ) Khoảng cách giữa 2 tháp			
Khương Mỹ	như trên	~2,60	(nhỏ)	~2,60	(nhỏ)
Hòa Lai	Không cùng trục Bắc - Nam	~25	(lớn)	~27	(lớn)

Bảng 2: So sánh loại hình điêu khắc tiêu biểu liên quan đến chức năng

	Loại hình điêu khắc			Ghi chú
	Tháp Nam	Tháp Giữa	Tháp Bắc	
Dương Long	Ananta (Nagar 5, 7 đầu)	Phù điêu Siva	Phù điêu Brahma	
Khuông Mỹ	Nagar, Hanuman	Siva cười Nadin		
Chiên Đàn	Nữ thần Mahisasuramardini cầm các khí giới: cung, tên, <u>đinh ba</u> , vòng; Nagar; Hamsa; Garuda.			
Hòa Lai	Nagar, Garuda (Theo Henri Parmentier, Siva xuất hiện ở đền tháp Giữa và Bắc)			Nagar, Garuda trên cả ba đền tháp

Như vậy, có thể rút ra nhận định thứ ba: Các nhóm đền tháp (có mô hình tổng thể) bộ ba mang chức năng thờ Tam vị nhất thể/Bộ ba thần tượng/Trimurti. Nhưng ở nhóm Hòa Lai, phát hiện các hình ảnh liên quan đến thần Visnu trên cả ba đền tháp và hình ảnh thần Siva ở đền tháp Giữa và đền tháp Bắc.

Từ những nhận định trên đây, có thể cho rằng: Mô hình tổng thể của nhóm Hòa Lai không phải là mô hình tổng thể bộ ba hoàn chỉnh, mà thực chất, nhóm Hòa Lai gồm ba cụm riêng biệt, mỗi cụm biểu hiện một mô hình tổng thể dạng một đền tháp trung tâm mang chức năng thờ thần Visnu là chủ đạo bên cạnh yếu tố Siva mờ nhạt hơn, và chúng thay thế vai trò của nhau trong các giai đoạn lịch sử khác nhau.

Đây là một trong những đặc điểm nổi bật và riêng biệt của nhóm đền tháp Hòa Lai so với các đền tháp Champa khác dựa trên những gì chúng ta đã biết được về loại hình kiến trúc này. Từ nhận thức này, theo chúng tôi, cần nghiên cứu thêm một số vấn đề về nhóm đền tháp Hòa Lai, trong đó có vấn đề niên đại và thứ tự xây dựng của chúng./.

N.M.K

Chú thích:

- 1- Henri Parmentier (1909), *Inventaire Descriptif des monuments Cames de L'Annam*, tome I, Tr. 98, Paris.
- 2- Sách đã dẫn, Tr. 100.
- 3- Sách đã dẫn, Tr. 99.
- 4- Sách đã dẫn, Tr. 99.
- 5- Không gian thờ của người Chăm có kiến trúc đơn giản, được làm bằng vật liệu nhẹ.
- 6- Niên đại của các đền tháp Dương Long được xác định là khoảng từ cuối thế kỷ XII đến đầu thế kỷ XIII (chính xác hơn là từ 1190 đến 1220, thời gian người Khmer xâm chiếm Vijaya của Champa). Xem thêm: Lê Đình Phụng, *Di tích văn hóa Champa ở Bình Định*, Nxb. Khoa học xã hội, H. 2002
- 7- Henri Parmentier viết: "Tượng Siva ở tháp Giữa Hòa Lai, cửa giả, trông không dữ tợn như ở nơi khác. Đây chỉ là hình tượng những ông hoàng phục trang lộng lẫy, một tay cầm kiếm, một tay cầm bút, một tay cầm túi (tiền). Ở tháp Bắc thì trông thô, trang bị vũ khí". (*Inventaire Descriptif des monuments Cames de L'Annam*, tome II, Tr 404, Paris - 1918).